TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HNGĐ-ST
Ngày 23-8-2022
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Minh Thông;

2. Bà Trần Thị Quý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 79/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ H1, khu phố B, phường B1, thành phố B2, tỉnh Đồng Nai. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Trần Hoài H, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện B3, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Bà Nguyễn Thị Thanh T có đơn xin giải quyết vắng mặt. Tuy nhiên, theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 6 năm 2022, Bản tự khai ngày 29 tháng 7 năm 2022, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trần Hoài H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thường Tân, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và

tính cách không hợp. Vợ chồng thường xuyên cãi nhau dẫn đến không khí gia đình luôn căng thẳng. Hai bên đã nhiều lần tìm cách giải quyết mâu thuẫn nhưng đều không thành. Hiện nay, vợ chồng đã ly thân và không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Vì vậy, bà Nguyễn Thị Thanh T đề nghị Tòa án cho bà được ly hôn với ông Trần Hoài H.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Trần Thái B4, sinh ngày 06/02/2019. Sau khi ly hôn, bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ chung về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Trần Hoài H có đơn xin giải quyết vắng mặt. Tuy nhiên, theo Bản tự khai ngày 15/8/2022, ông Trần Hoài H có ý kiến trình bày :

Ông Trần Hoài H có đăng ký kết hôn với bà Nguyễn Thị Thanh T nhưng quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn. Ông H thống nhất với yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh T. Do bận công việc nên ông H đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt ông.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Trần Thái B4o, sinh năm 2019. Ông H thống nhất giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng và ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nghĩa vụ chung về tài sản: Không có.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa sơ thẩm Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về hôn nhân, bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trần Hoài H có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng sống không hạnh phúc, nguyên nhân do thường xuyên mâu thuẫn khiến tình cảm vợ chồng không hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó việc nguyên đơn yêu cầu ly hôn với bị đơn là có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nH định:

[1] Về điều kiện thụ lý vụ án: Bà Nguyễn Thị Thanh T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Trần Hoài H, ông H cư trú tại ấp 5, xã Thường Tân, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nên đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải

quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương được quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T, bị đơn ông Trần Hoài H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng nguyên đơn và bị đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ theo Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trần Hoài H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thường Tân, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vào ngày 14/3/2018 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 07 là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trần Hoài H xác định đời sống vợ chồng không hạnh phúc. Nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Hiện nay, vợ chồng bà T, ông H đã ly thân và đều mong muốn được ly hôn. Qua đó thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng của bà T và ông H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, bà Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định của Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Có 01 con chung là cháu Trần Thái B4, sinh ngày 06/02/2019 hiện đang sống với bà T. Bà T và ông H đều thống nhất giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng và ông H không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, sự thỏa thuận của đương sự là phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với hoàn cảnh của con chung nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tại phiên tòa về quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Án phí dân sự: bà Nguyễn Thị Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn với ông Trần Hoài H.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Thái B4, sinh ngày 06/02/2019 cho bà Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Hoài H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trần Hoài H đều có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở ông, bà thực hiện quyền này. Trường hợp ông H lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông H theo quy định của pháp luật. Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trần Hoài H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí về ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0010022 ngày 20/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nH được bản án hoặc kể từ ngày ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nH:
- Các đương sự (02);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (02).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Sơn